

Số: 201/BC-VKS

Vụ Bản, ngày 2 tháng 4 năm 2025

## **BÁO CÁO**

**Về tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện  
thu - chi ngân sách nhà nước quý I, 3 tháng đầu năm 2025 của  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN**

**Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.**

Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu thu chi ngân sách nhà nước quý I, 3 tháng đầu năm 2025 theo các căn cứ quy định của pháp luật;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

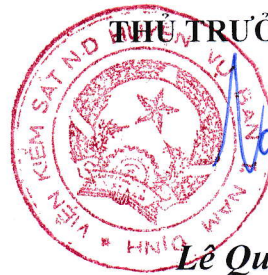
Căn cứ quyết định 121 /QĐ-VKS ngày 30/12/2024 của Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán chi NSNN năm 2025;

Sau khi đối chiếu số liệu thu chi dự toán của đơn vị với Kho bạc nhà nước huyện về số liệu thu chi dự toán quý I, 3 tháng đầu năm 2025, đơn vị đã tiến hành công bố công khai dự toán trên cuộc họp cơ quan cho cán bộ công chức trong đơn vị biết, và công khai bằng văn bản đăng tải trên trang mạng điện tử của ngành: (chi tiết theo biểu sau):

| Stt | Tên đơn vị             | Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách |                    |                |                     |                |                     |
|-----|------------------------|-----------------------------------------|--------------------|----------------|---------------------|----------------|---------------------|
|     |                        | Hình thức                               |                    | Hình thức      |                     | Thời gian      |                     |
|     |                        | Đúng nội dung                           | Chưa đúng nội dung | Đúng hình thức | Chưa đúng hình thức | Đúng thời gian | Chưa đúng thời gian |
| 1   | Viện KSND huyện Vụ Bản | x                                       |                    | x              |                     | x              |                     |

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.



**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**Lê Quốc Trung**

Vụ Bản, ngày 02 tháng 04 năm 2025

## **BÁO CÁO**

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện thu chi NSNN Quý I, 3 tháng đầu năm 2025 của đơn vị dự toán Viện KSND huyện Vụ Bản**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Đơn vị dự toán Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản báo cáo, công khai tình hình thực hiện thu chi NSNN theo số liệu thực hiện Quý I, 3 tháng đầu năm 2025 như sau:

#### **I. Công khai số liệu báo cáo thực hiện Quý I, 3 tháng đầu năm 2025**

##### **1. Nội dung công khai**

Công khai tình hình thực hiện thu chi NSNN quý I, 3 tháng đầu năm 2025 theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai: Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

3. Thời điểm công khai: Ngày 8/4/2025.

#### **II. Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu chi NSNN quý I năm 2025**

Đối với các nhiệm vụ được giao, đơn vị đã chủ động thực hiện và đảm bảo chi phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chi thường xuyên, đột xuất của đơn vị.

- Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn kinh phí quản lý hành chính quý I năm 2025:

- + Đối với nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 723,3 triệu đồng, đạt 23,4% dự toán năm đã được giao, bằng 118,6 % so với cùng kỳ năm 2024.
- + Đối với nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 0 triệu đồng, đạt 0 % dự toán năm đã được giao, bằng 0 % so với cùng kỳ năm 2024.
- + Đối với nguồn kinh phí quỹ tiền thưởng cho biên chế: Ước thực hiện 0 đồng, đạt 0% dự toán năm đã được giao, bằng 0% so với cùng kỳ năm 2024

(Số liệu theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính đính kèm).

### **III. Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu chi NSNN 3 tháng đầu năm 2025**

Đối với các nhiệm vụ được giao, đơn vị đã chủ động thực hiện và đảm bảo chi phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chi thường xuyên, đột xuất của đơn vị.

- Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn kinh phí quản lý hành chính 3 tháng đầu năm 2025:

- + Đối với nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 723,3 triệu đồng, đạt 23,4% dự toán năm đã được giao, bằng 118,6 % so với cùng kỳ năm 2024.
- + Đối với nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 0 triệu đồng, đạt 0% dự toán năm đã được giao, bằng 0 % so với cùng kỳ năm 2024.
- + Đối với nguồn kinh phí quỹ tiền thưởng cho biên chế: Ước thực hiện 0 đồng, đạt 0% dự toán năm đã được giao, bằng 0% so với cùng kỳ năm 2024

(Số liệu theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính đính kèm).

Trên đây là thuyết minh báo cáo tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước Quý I, 3 tháng đầu năm 2025 của đơn vị dự toán Viện kiểm nhân dân huyện Vụ Bản ./.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND tỉnh NB;
- Lưu.

**VIỆN TRƯỞNG**  
  
**Lê Quốc Trung**

Số: 20/QĐ- VKS

Vụ Bản, ngày 02 tháng 4 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán chi NSNN Quý I, 3 tháng đầu năm 2025 của VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN

- Căn cứ Luật tổ chức Kiểm sát nhân dân năm 2014;
  - Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện khác;
  - Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
  - Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
  - Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
  - Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-VKS ngày 30/12/2024 của Viện KSND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;
- Xét đề nghị của đồng chí phụ trách kế toán đơn vị;

## QUYẾT ĐỊNH

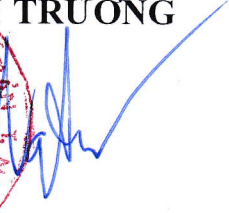
**Điều 1.** Công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước quý I, 3 tháng đầu năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Đồng chí phụ trách kế toán của đơn vị thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT.

**VIỆN TRƯỞNG**  
  
**Lê Quốc Trung**

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản  
Chương: 004

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vụ Bản, ngày 02 tháng 4 năm 2025

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Viện KSND huyện Vụ Bản công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

| Số TT    | Nội dung                                           | Dự toán năm    | Ước thực hiện quý I năm 2024 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|----------|----------------------------------------------------|----------------|------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1        | 2                                                  | 3              | 4                            | 5                                   | 6                                                              |
| <b>B</b> | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>              |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>I</b> | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                  |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>1</b> | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      | <b>3.261,2</b> | <b>723,3</b>                 | <b>22,2</b>                         | <b>118,6</b>                                                   |
| 1.1      | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   | 3.083,2        | 723,3                        | 23,4                                | 118,6                                                          |
| 1.2      | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             | 178            | 0                            | 0                                   | 0                                                              |
| <b>2</b> | <b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>         |                |                              |                                     |                                                                |
| 2.1      | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ     |                |                              |                                     |                                                                |
|          | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia         |                |                              |                                     |                                                                |
|          | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ               |                |                              |                                     |                                                                |
|          | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở            |                |                              |                                     |                                                                |
| 2.2      | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng      |                |                              |                                     |                                                                |
| 2.3      | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>3</b> | <b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b> |                |                              |                                     |                                                                |
| 3.1      | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                |                              |                                     |                                                                |
| 3.2      | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>4</b> | <b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>      |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>5</b> | <b>Chi bảo đảm xã hội</b>                          |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>6</b> | <b>Chi hoạt động kinh tế</b>                       |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>7</b> | <b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>             |                |                              |                                     |                                                                |
| <b>8</b> | <b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>             |                |                              |                                     |                                                                |

| Số TT | Nội dung                                         | Dự toán năm | Ước thực hiện quý I năm 2024 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-------|--------------------------------------------------|-------------|------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 10    | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                   |             |                              |                                     |                                                                |
| II    | Nguồn vốn viện trợ                               |             |                              |                                     |                                                                |
| 1     | Chi quản lý hành chính                           |             |                              |                                     |                                                                |
| 2     | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ              |             |                              |                                     |                                                                |
| 3     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề      |             |                              |                                     |                                                                |
| 4     | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình           |             |                              |                                     |                                                                |
| 5     | Chi bảo đảm xã hội                               |             |                              |                                     |                                                                |
| 6     | Chi hoạt động kinh tế                            |             |                              |                                     |                                                                |
| 7     | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                  |             |                              |                                     |                                                                |
| 8     | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                  |             |                              |                                     |                                                                |
| 9     | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn |             |                              |                                     |                                                                |
| 10    | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                   |             |                              |                                     |                                                                |
| III   | Nguồn vay nợ nước ngoài                          |             |                              |                                     |                                                                |
| 1     | Chi quản lý hành chính                           |             |                              |                                     |                                                                |
| 2     | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ              |             |                              |                                     |                                                                |
| 3     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề      |             |                              |                                     |                                                                |
| 4     | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình           |             |                              |                                     |                                                                |
| 5     | Chi bảo đảm xã hội                               |             |                              |                                     |                                                                |
| 6     | Chi hoạt động kinh tế                            |             |                              |                                     |                                                                |
| 7     | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                  |             |                              |                                     |                                                                |
| 8     | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                  |             |                              |                                     |                                                                |
| 9     | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn |             |                              |                                     |                                                                |
| 10    | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                   |             |                              |                                     |                                                                |

Vụ Bản, ngày 02 tháng 4 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Lê Quốc Trung